



# Trường dạy nghề Hải Phòng thời Pháp thuộc

Trần Thị Phương Hoa - Đoàn Trường Sơn

TRƯỜNG DẠY NGHỀ HẢI PHÒNG ĐƯỢC CHÍNH THỨC THÀNH LẬP THEO NGHỊ ĐỊNH DO TOÀN QUYỀN ALBERT SARRAUT PHÊ CHUẨN NGÀY 29-8-1913. NGHỊ ĐỊNH NÀY GỒM 16 ĐIỀU QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG: “NAY LẬP RA Ở HẢI PHÒNG MỘT TRƯỜNG NGHỀ (ÉCOLE PROFESSIONNELLE) NHẪM ĐÀO TẠO CÁC THỢ SẮT, THỢ CƠ KHÍ VÀ THỢ LẮP RÁP. TRƯỜNG SẼ ĐÀO TẠO CÁC CÔNG NHÂN BẢN XỨ CÓ HỌC VẤN, CÓ NĂNG LỰC ĐỂ TRỞ THÀNH ĐỐC CÔNG HOẶC GIÁM ĐỐC CÁC XƯỞNG TRONG CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP QUAN TRỌNG”<sup>(1)</sup>.

Địa điểm của Trường nằm bên hữu ngạn, ngã ba sông Cấm - Tam Bạc. Đây vốn là bến giao thương nhộn nhịp, chủ yếu là thương nhân người Hoa. Triều Tự Đức cho đặt Nha thương chính, trực thuộc Đốc bộ tỉnh Hải Dương, tên đầy đủ là Hải Dương thương chính nha (con dấu ghi: *Hải Dương thương chính quan phòng*). Tại đây, hải quân Pháp lập xưởng sửa chữa tàu, mở đường phố (Rue Arsenal), nghĩa là phố xưởng tàu. Trường Dạy nghề được đặt trên nền

của Nha Thương chính cũ.

Trường nằm dưới sự chỉ đạo của Phòng thương mại Hải Phòng và được quản lý bởi chính quyền Bảo hộ, thông qua một Hội đồng có tên gọi Hội đồng Hành chính và Hoàn thiện. Hội đồng này có nhiệm vụ xem xét tất cả các vấn đề liên quan đến trường và đưa ra những ý kiến giải quyết. Ngoài ra, Hội đồng đề xuất chương trình giảng dạy của nhà trường và đệ trình lên Thống sứ phê duyệt, đồng thời theo dõi các hoạt động và sự tiến bộ của các

học sinh. Một khoản kinh phí hằng năm từ ngân sách Bắc kỳ dành chi cho hoạt động của Hội đồng Hành chính và Hoàn thiện.

Năm 1921, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định về Giáo dục Nghề Đông Dương. Từ năm này, trường Dạy nghề Hải Phòng (Haiphong Ecole professionnelle) đổi tên thành Trường Kỹ nghệ thực hành (Ecole pratique d'industrie)

Ngôi trường có kích cỡ nhỏ với số học sinh tối đa đạt gần 200 (119 trong năm 1923, 158 năm 1928, 179 năm 1929, 189 năm 1930), mang một mục đích khiêm tốn cung cấp công nhân lành nghề cho các xưởng nghề tại địa phương, các doanh nghiệp nhỏ, hầm mỏ. Trường luôn tự điều chỉnh cơ cấu đào tạo và chương trình để phục vụ tốt nhất cho thị trường lao động địa phương bất chấp định hướng mang tính chính trị ở giai đoạn khởi đầu của nó. Bị chỉ trích bởi các nhà kỹ trị người Pháp, những người không thỏa hiệp với sự tham gia quá nhiều





Các sáng lập viên Hội cựu học sinh trường Kỹ nghệ Thực hành Hải Phòng

của các chính trị gia trong Ban quản lý các trường học, các cơ quan chức năng đã phải thay đổi suy nghĩ của họ để thu hút các thành viên có hiểu biết về kỹ thuật và thương mại, phục vụ cho mục tiêu thực tiễn.

Tháng 6-1925, thực dân Pháp tổ chức bắt cóc cụ Phan Bội Châu tại Thượng Hải (Trung Quốc) rồi bí mật đưa về cảng Hải Phòng trên tàu Angkor (Angkor) và giam tại Hỏa Lò (Hà Nội). Chính quyền thực dân tìm mọi cách bưng bít việc ông bị bắt và định bí mật hãm hại. Báo tiếng Pháp *Le courrier d'Haiphong* (Tin tức Hải Phòng) đăng tin. Nhân dân cả nước, nhất là giới thanh niên, học sinh, trí thức... liên tục đấu tranh lên án thực dân Pháp, phản đối bản án và đòi thả Phan Bội Châu. Giới học sinh, thanh niên Hải Phòng liên tục bãi khóa, tụ họp diễn thuyết, gửi đơn lên Đốc lý thành phố và Toàn quyền Đông Dương. Tiêu biểu nhất là học sinh trường Bonnal, trường Kỹ nghệ thực hành. Nhân Toàn quyền Đông Dương Varenne ra nghỉ ở Đồ Sơn, hàng trăm thầy giáo, học sinh, công nhân, dân nghèo thành thị tiến hành cuộc biểu tình đi dọc các phố lớn, giương cao biểu ngữ, khẩu hiệu đòi "Ăn xá Phan Bội Châu", "Đả

đảo chế độ thực dân tàn bạo". Đoàn học sinh trường Kỹ nghệ thực hành, trường Bonnal, đi đầu là Lương Khánh Thiện, Nguyễn Khắc Khang, Vũ Thiện Tấn, Hạ Bá Cang, Vũ Thiện Chân... đã kéo đến cầu Rào chặn xe của Varenne từ Đồ Sơn về, đưa đơn đòi trả tự do cho Phan Bội Châu. Sau vụ này, Đốc học trường Kỹ nghệ thực hành phạt nặng một số học sinh "đầu trò". Tháng 1-1926, học sinh trường Kỹ nghệ thực hành tiến hành bãi khóa phản đối sự trừng phạt của đốc học đối với số học sinh tham gia đưa đơn kiến nghị cho Toàn quyền Varenne đòi thả Phan Bội Châu<sup>(3)</sup>. Phong trào này đã khiến gần nửa số sinh viên (67 trong tổng số 155) bị trục xuất khỏi trường. Những lý do cho các cuộc biểu tình là nhiều. Đó là do phong trào chính trị của cộng sản xuất hiện và sự tàn bạo của các giáo viên mang trong mình bản chất của chủ nghĩa "thực dân" Pháp như nhà sử học Micheline Lessard chỉ ra<sup>(4)</sup>. Ngoài ra việc học sinh phải làm việc quá nhiều trong các xưởng nghề mà không được học các bài lý thuyết, khoa học cơ bản khiến họ bất bình vì không được đối xử như các học sinh trí thức khác.

Tất cả học sinh của trường

này buộc phải chấp nhận vào thực tập tại các nhà máy, xưởng nghề khác nhau, nơi mà họ đã trải qua năm thứ tư làm việc như các thợ tập nghề. Kể từ năm 1929, một danh sách các học sinh thực tập và tên của các doanh nghiệp chấp nhận đón thợ tập nghề được công bố đầy tự hào, như một thành tựu quan trọng đã đạt được của nhà trường. Cũng năm này, 22 chứng chỉ tập nghề (Certificats d'apprentissage) được cấp cho sinh viên đã hoàn thành ba năm ở trường học và bắt đầu làm việc hơn một năm tại xí nghiệp nơi họ nhận mức lương 15-45 đồng mỗi tháng, một mức lương trung bình thấp đối với giới trung lưu ở Việt Nam tại thời điểm đó. Ngoài ra, học sinh còn cung cấp dịch vụ cơ khí cho một số văn phòng chính phủ. Mặc dù cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 đã làm số học sinh năm thứ nhất giảm từ 70 năm 1930 xuống 45 trong năm 1931, và giảm khoảng 5,6%<sup>(5)</sup> trong những năm tiếp theo, mối quan hệ giữa nhà trường và thị trường việc làm vẫn hiệu quả. "Trường Hải Phòng có thể được coi là một mô hình trong vấn đề này vì nó được quản lý để thích ứng với nhu cầu địa phương... tất cả các sinh viên tốt nghiệp từ trường học tìm được việc làm, mặc dù một số không thể duy trì việc làm trong thời gian dài vì khủng hoảng. Trong số 124 sinh viên tốt nghiệp năm 1930, 1931, 1932, mười bốn người rơi vào trường hợp này, tiền lương hằng tháng của họ từ 12 đến 60 đồng, trung bình là 24,14 đồng"<sup>(6)</sup>.

Trường Hà Nội và Hải Phòng ngày càng thu hút học sinh vào học. Một số



quảng cáo trên báo cho thấy việc thi vào trường khá khó khăn và nhiều người phải tham gia luyện thi thì mới mong đỗ vào trường. Có thể bắt gặp rất nhiều quảng cáo lớp luyện thi vào trường Thực hành công nghiệp Hà Nội, Hải Phòng trên báo chí Bắc kỳ. Một hồi ức của cựu học sinh trường Kỹ nghệ Hà Nội năm 1940 cho biết ông vào học trường Kỹ nghệ Hà Nội năm vừa 25 tuổi. Điều kiện dự thi vào trường là có bằng Sơ học (tiểu học) Pháp Việt. Khoá thi năm đó có 3000 người, trường lấy đỗ 300, một sự cạnh tranh rất cao<sup>(9)</sup>.

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ. Pháp trưng dụng trường Hải Phòng làm nơi đóng quân. Ngày 26 tháng 9 năm 1940, quân Nhật đổ bộ vào Hải Phòng và chiếm đóng trại pháo thủ (trại Marin) đầu cầu Hạ Lý, án ngữ lối vào trường.

Năm 1939, các học sinh thi đỗ vào Trường Kỹ nghệ thực hành Hải Phòng đều lên dự khai giảng và học ở Trường Kỹ nghệ thực hành Hà Nội vì trường Hải Phòng bị quân đội chiếm đóng. Tất cả máy móc thực hành của trường Hải Phòng được chuyên chở lên Hà Nội. Học sinh hai trường cùng học tại cơ sở của trường ở góc ngã tư hai phố Quang Trung và Hai Bà Trưng (nay còn lại di tích của trường ở số 2F Quang Trung). Trường mới sáp nhập chưa xây thêm nhà ngủ nên một số học sinh nội trú mới vào phải ngủ nhờ ở trường trung học Đỗ Hữu Vị<sup>(10)</sup>. Trường chiếm một diện tích vuông vắn khá rộng và đẹp, đằng sau trường là khu tòa án. Tiệc nghỉ sinh hoạt như nhà ăn, nhà ngủ, lớp học, sân tập thể dục thể thao, nhà tắm... xây thành một khu liên hoàn rất thuận tiện.

Sau năm 1945, trường Hà Nội tạm đóng cửa. Năm 1950, trường Hà Nội mở cửa trở lại tiếp nhận học sinh, lấy tên là trường Kỹ nghệ thực hành Hà Nội. Nhiều học sinh của trường đã tham gia hoạt động phục vụ kháng chiến trong vùng Pháp tạm chiếm. Trường Hải Phòng cũng mở lại vào năm 1949 và hoạt động cho tới năm 1954. Thời gian này, hiệu trưởng và giáo viên nhà trường đều là người Việt, duy trì các ban học nghề công nghiệp như trước kia gồm nguội, điện, máy nổ, gò, tiện, mộc, vẽ.

Ngày 26-4-1955, Bộ Quốc phòng ra quyết định số 1125/QF-TTL thành lập Trường huấn luyện bờ biển và Xưởng 46. Sau ngày 13-5-1955, thành phố Hải Phòng được giải phóng, Xưởng về đóng tại địa điểm Trường Kỹ nghệ Thực hành và xưởng tàu hải quân Pháp cũ. Năm 1964, Nhà máy đóng tàu Bạch Đằng được xây dựng trên vị trí của Trường Kỹ nghệ Thực hành cũ<sup>(11)</sup>.

Hội cựu học sinh các trường trung cấp kỹ thuật Việt Nam coi các cựu học sinh trường Kỹ nghệ Hải Phòng- Hà Nội là những anh cả, là nòng cốt không chỉ cho hội mà còn cho cả lịch sử phát triển của việc dạy nghề ở Việt Nam thời hiện đại. Có thể kể tên những cựu học sinh tiêu biểu của trường như Hoàng Quốc Việt (tên thật là Hạ Bá Cang- nguyên UV BCT, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam), học sinh niên khóa 1923-1925; ngành nguội; Lương Khánh Thiện (nguyên Bí thư thành ủy Hải Phòng), học sinh niên khóa 1923-1925, Nguyễn Thanh Bình (nguyên UV BCT, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp), học sinh niên khóa 1935-1938. ■

## CHÚ THÍCH:

1. Nghị định số 255 "Ar-rê-tê portant creation d'une école professionnelle à Haiphong (du 29/8/1913)", Bulletin officiel de l'Indochine Francaise, 1913.

2. Trung tâm lưu trữ QG I, Hà Nội, Phòng Học chính Bắc Kỳ, HCBK 651-1: Fonctionnelle de l'École professionnelle de Hai Phong 1899-1923.

3. BCH Đảng bộ ĐCSVN thành phố Hải Phòng (1991), *Lịch sử Đảng bộ Hải Phòng*, Nxb. Hải Phòng, tr.68

4. Micheline Lessard, 2003, "We Know... the Duties We Must Fulfill": Modern "Mothers and Fathers" of the Vietnamese Nation", French Colonial History, Vol3, 2003, 132.

5. Gouvernement General de l'Indochine, Protectorat du Tonkin, 1934, Rapport au grand conseil des interêts économique et financière. Session ordinaire de 1934, Hanoi IDEO, 85.

6. Gouvernement General de l'Indochine, Protectorat du Tonkin, 1933, Rapport sur la situation administrative économique et financière du Tonkin durant la période 1932-33, Hanoi Imprimerie d'Extrême-orient, 154.

7. Gouvernement General de l'Indochine, Protectorat du Tonkin, 1936, Rapport sur la situation administrative économique et financière du Tonkin durant la période 1933-36, Hanoi IDEO, 196.

8. Le Tonkin scolaire, 1930, 68.

9. Lời kể của cụ Nguyễn Hữu Trước, học ngành Lắp máy, trường Kỹ nghệ thực hành Hà Nội 1940-1942, xem Trường Trung học Công nghiệp I, Nội san kỷ niệm 100 năm thành lập trường, 1998, 82.

10. Trường Cao đẳng Tiểu học Đỗ Hữu Vị nay là trường TH Phan Đình Phùng, Hà Nội.

11. Hội đồng Lịch sử Hải Phòng (1993): *Lược khảo đường phố Hải Phòng*, Nxb Hải Phòng 223-224.